TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 12-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 639/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đốivới bị cáo:

Đỗ Thị L, sinh ngày 09-10-1960; tại Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có chồng là Đinh Văn H, sinh năm 1964, có 02 con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29-7-2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Vũ Thị L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Đội 1, thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng

Ông Đỗ Văn T, vắng mặt tại phiên tòa.

Bà Cao Thị N, vắng mặt tại phiên tòa.

Chị Vũ Thị L1, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18-5-2019, bị cáo mặc bộ quần áo màu xanh dương của Công ty môi trường xanh, tóc búi cao, bị cáo cầm 01 gầu hót rác màu đỏ phần

cán nhựa dài màu trắng và 01 chổi quyét nhà phần cán được bọc nilon màu đỏ. Khoảng 8 giờ cùng ngày bị cáo đi từ hướng cửa chính khu khám bệnh đến trước cửa phòng khám tai mũi họng yêu cầu, bị cáo đi hết phần ghế chờ rồi rẽ trái, bị cáo đi đến hàng ghế thứ 03 quét dọn, khi quay lại bị cáo thấy có vỏ hộp sữa ở chân hàng ghế thứ nhất nên đi đến định quyét. Khi đến hàng ghế thứ nhất bị cáo thấy có hai người phụ nữ cùng 01cháu nhỏ ngồi ở ghế số 2, 3, 4; có 01 chiếc điện thoại di động đặt ở ghế số 05 sát vị trí bị cáo đứng, người phụ nữ ngồi ở ghế số 04 đang quay mặt về phía người phụ nữ và cháu nhỏ ngồi bên cạnh, không để ý chiếc điện thoại. Do thấy sơ hở nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động, bị cáo để chổi dựa vào chân rồi dùng tay phải cúi xuống nhặt chiếc điện thoại trên ghế nhanh chóng đặt vào trong lòng gầu hót rác, sau đó bị cáo tiếp tục dùng tay phải cầm chổi đậy lên trên gầu hót rác để che chiếc điện thoại lại rồi nhanh chóng bỏ đi về phí khu vệ sinh. Tại dãy hành lang của khu vệ sinh phía sau, bị cáo đi đến thùng rác ở gần khu vệ sinh nhân viên đỏ rác còn trong gầu hót, sau đó bị cáo cất gầu hót rác và chổi ở đây rồi cầm chiếc điện thoại đi theo cầu thang lên tầng hai. Bị cáo đi vào trong nhà vệ sinh nam ở tầng hai vào buồng vệ sinh bên ngoài, tại đây bị cáo giấu chiếc điện thoại vào thùng đựng rác cạnh bệ vệ sinh bệt.Sau khi cất giấu chiếc điện thoại, bị cáo đi xuống tầng 01 làm việc bình thường.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị Lan có đơn trình báo Công an phường Lãm Hà. Thông qua hệ thống camera của Bệnh viện, Công an phường đã lập biên bản tạm giữ 01 điện thoại di động Iphone 6s plus mà bị cáo đã cất giấu tại thùng rác nhà vệ sinh năm tầng 2 của Bệnh viện.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐG ngày 29-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệuIPhone 6s plus vỏ ngoài màu hồng có trị giá là: 7.000.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKSKA ngày 28-8-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSKA ngày 28-8-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội " Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L mức án từ 09-15 tháng tù; về dân sự: Không; vật chứng: Không; hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000 đồng (năm tiệu đồng) đối với bị cáo; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như nội dung vụ án nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệuiPhone 6splus vỏ màu hồng có trị giá là: 7.000.000 đồng (bẩy triệu đồng) của chị Vũ Thị Lan tại Khu khám bệnh đa khoa Bệnh viện trẻ em Hải Phòng mục đích về sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần xử lý nghiêm.

[6] Tiền án, tiền sự: Không

[7] Tình tiết tăng nặng: Không

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự); người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự ngày 08-6-2019 (khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) cho bị cáo được hưởng án treo (Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao).

[9] Hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo, không thuộc gia đình chính sách, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo (khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự).

[10] Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Vũ Thị Lan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với 01 điện thoại di động iPhone 6s plus vỏ màu hồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra Quyết định xử lý vật chứng số 19 ngày 22-8-2019, trả lại 01 chiếc điện thoại di động iPhone 6s plus vỏ màu hồng cho chị Vũ Thị Lan vào ngày 22-8-2019.

[12] Lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[13] Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 09(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Trộm cắp tài sản" thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Thị L cho UBND xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này (khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự).

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Thị L 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Dân sự: Không.

Vật chứng của vụ án: Không.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thị Nhân

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- UBND xã Đ, A, Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.